

Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Nghệ An

Ngày 01 tháng 12 năm 2020

Kính gửi:

Công ty TNHH Hăng Kiểm toán AASC
Phó Tổng Giám đốc: Đỗ Thị Ngọc Dung
Kiểm toán viên: Nguyễn Trường Minh
Số 1 Lê Phụng Hiểu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Thưa Quý vị,

THƯ GIẢI TRÌNH

Thư giải trình này được cung cấp liên quan đến dịch vụ soát xét của Quý vị đối với Báo cáo tài chính giữa niên độ của chúng tôi cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/06/2020 nhằm mục đích đưa ra kết luận về việc liệu có vấn đề gì khiến Quý vị cho rằng các Báo cáo tài chính giữa niên độ này không phản ánh trung thực hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Nghệ An tại ngày 30/06/2020, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc cùng ngày phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ hay không.

Chúng tôi xác nhận trách nhiệm của chúng tôi về việc lập, trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính giữa niên độ theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ.

Trong phạm vi hiểu biết và mức độ tin tưởng cao nhất của mình, chúng tôi xác nhận các giải trình sau đây:

TỔNG THỂ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Chúng tôi đã hoàn thành các trách nhiệm của mình, như đã thỏa thuận trong các điều khoản của Hợp đồng kiểm toán và soát xét số 79/HĐTC.KT5 ngày 08/09/2020, đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; cụ thể là báo cáo tài chính giữa niên độ đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
2. Hệ thống kiểm soát nội bộ được chúng tôi xây dựng và duy trì nhằm đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn. Chúng tôi đã thông báo cho Quý vị biết về những đánh giá của chúng tôi về rủi ro mà Báo cáo tài chính có thể có các sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.
3. Tất cả các giao dịch đã được chúng tôi ghi chép trong tài liệu, sổ kế toán và đã được phản ánh trong Báo cáo tài chính giữa niên độ theo đúng chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành.
4. Không có bất kỳ hành vi vi phạm pháp luật và các quy định nào đã xảy ra hoặc có thể xảy ra mà trong trường hợp xảy ra vi phạm có thể gây ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính giữa niên độ.
5. Chúng tôi đã thông báo cho Quý vị tất cả các sự kiện trọng yếu liên quan đến bất kỳ gian lận đã phát hiện hoặc nghi ngờ gian lận nào có thể ảnh hưởng đến Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Nghệ An.
6. Chúng tôi đã sử dụng các giả định hợp lý để đưa ra các ước tính kế toán, kể cả ước tính về giá trị hợp lý.

7. Tất cả các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán cần phải điều chỉnh và thuyết minh theo khuôn khổ về lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng đều đã được chúng tôi điều chỉnh và thuyết minh.
8. Chúng tôi không có bất kỳ một kế hoạch hay dự tính nào có thể làm sai lệch đáng kể số liệu kế toán bằng cách phân loại tài sản và khoản nợ đã được phản ánh trong Báo cáo tài chính giữa niên độ.
9. Chúng tôi đã xem xét tất cả các bút toán đề nghị điều chỉnh của Quý vị và đã ghi nhận các bút toán điều chỉnh này vào Báo cáo tài chính của chúng tôi. Còn một số bút toán chúng tôi không điều chỉnh mặc dù ảnh hưởng của các sai sót đó, xét riêng lẻ hay tổng hợp lại, là trọng yếu đối với tổng thể Báo cáo tài chính của chúng tôi. Danh sách các sai sót chúng tôi chưa điều chỉnh được đính kèm với Thư giải trình này.

CÁC GIAO DỊCH VỚI BÊN LIÊN QUAN

10. Các mối quan hệ và giao dịch với các bên liên quan đã được chúng tôi giải thích và thuyết minh một cách phù hợp theo các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.
11. Các thông tin dưới đây đã được ghi nhận đúng đắn và phù hợp, được thuyết minh đầy đủ trong báo cáo tài chính giữa niên độ:
 - (i) Các giao dịch với bên liên quan, bao gồm mua, bán, các khoản vay, chuyển nhượng, các thỏa thuận cho thuê và bảo đảm, và các khoản phải thu hoặc phải trả các bên liên quan;
 - (ii) Các thỏa thuận bảo đảm bằng văn bản hay bằng lời mà theo đó Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Nghệ An có nghĩa vụ tiềm tàng;
 - (iii) Các thỏa thuận và quyền chọn mua lại các tài sản đã bán trước đây.

GIẢ ĐỊNH HOẠT ĐỘNG LIÊN TỤC

12. Chúng tôi nhận thấy Bảng cân đối kế toán giữa niên độ tại ngày 30/06/2020 đang phản ánh lỗ lũy kế là 119.627.187.655 VND, nợ quá hạn là 17,19 tỷ VND. Những vấn đề này có thể làm cho người đọc Báo cáo tài chính nhận thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, theo Quyết định số 670/QĐ.UBND-XD ngày 22/02/2016 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ An v/v “Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án: Khu nhà ở cho người thu nhập thấp và cán bộ công nhân viên tại xã Hưng Lộc, thành phố Vinh” do Công ty chúng tôi làm chủ đầu tư với tổng kinh phí 210 tỷ đồng. Công ty dự kiến thực hiện huy động các nguồn vốn bên ngoài để đầu tư vào dự án. Đến thời điểm hiện tại, Công ty đã ký hợp đồng hợp tác đầu tư và huy động được vốn góp từ Công ty Cổ phần Đầu tư LandCom, đã hoàn thành các công tác đền bù giải phóng mặt bằng và đang xây dựng hạ tầng dự án.

Bên cạnh đó, trong kỳ, theo Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá số 01/HĐMBN/2205700/2020 ngày 24/04/2020, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển - Chi nhánh Nghệ An đã bán khoản nợ của Công ty bao gồm dư nợ gốc vay là 39.789.000.000 VND và dư nợ lãi vay là 46.669.490.896 VND, lãi phạt là 508.896.000 VND (tính đến ngày 31/03/2020) cho Công ty TNHH Nga Hồng Khánh với giá mua bán khoản nợ là 30.831.000.000 VND. Theo Biên bản làm việc ngày 23/05/2020 giữa Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Nghệ An và Công ty TNHH Nga Hồng Khánh: Công ty Nga Hồng Khánh đồng ý xóa phần lãi phát sinh của khoản vay từ trước đến hiện tại của khoản nợ, tiền gốc của khoản nợ được tính trên số tiền là 33.046.000.000 VND. Khoản chênh lệch giữa số tiền nợ BIDV và số tiền Công ty nhận nợ Công ty Nga Hồng Khánh được Công ty ghi nhận vào Thu nhập khác trong kỳ với số tiền là 53.921.386.866 VND. Chúng tôi cũng đã xây dựng kế hoạch để xử lý các khoản nợ phải thu, phải trả để cải thiện và nâng cao năng lực tài chính của Công ty.

Vi vậy, chúng tôi tin tưởng rằng việc áp dụng giả định hoạt động liên tục cho việc lập Báo cáo tài chính giữa niên độ cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/06/2020 của Công ty chúng tôi là phù hợp.

TÀI SẢN

13. Công ty chúng tôi có quyền sở hữu hợp pháp đối với tất cả các tài sản, không có tranh chấp liên quan tới các tài sản và không có các tài sản bị cầm cố cũng như thế chấp, ngoài các tài sản thế chấp đã thuyết minh trên Báo cáo tài chính giữa niên độ.
14. Không có các thỏa thuận về việc bồi thường nào có liên quan đến các tài khoản tiền và các khoản đầu tư của chúng tôi. Ngoại trừ những nội dung đã được công bố trong Báo cáo tài chính giữa niên độ, chúng tôi hiện không có các thỏa thuận về tín dụng nào khác.
15. Các khoản chi phí trả trước và chi phí phải trả trên Bảng cân đối kế toán được chúng tôi ghi nhận trên nguyên tắc phù hợp với doanh thu và khả năng chắc chắn phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán.
16. Tại thời điểm 01/01/2020 và 30/06/2020 chúng tôi không thực hiện kiểm kê tiền mặt, hàng tồn kho, tài sản cố định, bất động sản đầu tư. Tại thời điểm 01/01/2020 và 30/06/2020, số dư quỹ tiền mặt lần lượt là 59.882.291 VND và 72.152.725 VND, hàng tồn kho là 76.156.321.436 VND, nguyên giá tài sản cố định hữu hình 20.081.114.822 VND, nguyên giá bất động sản đầu tư 8.982.934.277 VND. Chúng tôi cam kết giá trị quỹ tiền mặt, hàng tồn kho, tài sản cố định hữu hình và bất động sản đầu tư đang phản ánh trên Báo cáo tài chính giữa niên độ tại thời điểm 01/01/2020 và 30/06/2020 là phù hợp và hiện hữu.
17. Tổng giá trị các khoản công nợ tồn đọng đã phát sinh từ lâu của Công ty tại thời điểm 31/12/2019 và 30/06/2020 lần lượt là 45,28 tỷ VND và 45,38 tỷ VND. Ban Tổng Giám đốc Công ty đang tích cực thực hiện các biện pháp thu hồi công nợ đối với các khoản công nợ phải thu quá hạn thanh toán. Chúng tôi tin tưởng rằng số dự phòng đã trích lập tại thời điểm 31/12/2019 và 30/06/2020 là 33,22 tỷ VND đang trình bày trên Báo cáo tài chính là phù hợp và đủ khả năng bù đắp các rủi ro có thể xảy ra.
18. Tại thời điểm 31/12/2019 và 30/06/2020, Công ty đang theo dõi trên khoản mục Hàng tồn kho (Mã số 141) phần diện tích văn phòng cho thuê từ tầng 15 đến tầng 22 của tòa nhà Dầu khí Nghệ An với tổng giá trị là 72,6 tỷ đồng. Chúng tôi tin tưởng rằng việc ghi nhận là hoàn toàn phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty. Năm 2019, Chúng tôi chưa có kế hoạch về việc cho thuê hay bán hàng hóa Bất động sản này. Các tầng này đã được thế chấp cho khoản vay với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển - Chi nhánh Nghệ An (BIDV Nghệ An). Theo hợp đồng mua bán tài sản đầu giá số 01/HĐMBN/2205700/2020 ngày 24/04/2020, BIDV Nghệ An đã bán khoản nợ bao gồm dư nợ gốc vay là 39.789.000.000 VND và dư nợ lãi vay là 46.669.490.896 VND, lãi phạt là 508.896.000 VND (tính đến ngày 31/03/2020) cho Công ty TNHH Nga Hồng Khánh với giá mua bán khoản nợ là 30.831.000.000 VND. Theo hợp đồng này, Công ty Nga Hồng Khánh sẽ kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ liên quan đến khoản nợ bao gồm cả quyền, nghĩa vụ đối với biện pháp bảo đảm, bảo hiểm của khoản nợ, quyền và nghĩa vụ tố tụng trong các vụ án mà BIDV đang tham gia. Chúng tôi cam kết sẽ chịu mọi trách nhiệm về tính pháp lý của các giao dịch này.
19. Chúng tôi đang ghi nhận chi phí sản xuất kinh doanh dở dang là chi phí thi công của Công trình Vững Áng và Công trình Nghi Phú, số tiền là: 3.601.182.295 VND. Chúng tôi đang quá trình làm việc với Chủ đầu tư để quyết toán các công trình này. Chúng tôi tin tưởng rằng các chi phí này đã được tập hợp đầy đủ và phù hợp với các công trình.

NỢ PHẢI TRẢ, CÁC CAM KẾT VỀ NGHĨA VỤ PHẢI TRẢ

20. Chúng tôi đã ghi nhận hoặc trình bày đúng đắn tất cả các khoản nợ phải trả, bao gồm các khoản nợ thực tế và nợ tiềm tàng và đã trình bày tất cả các khoản bảo lãnh cho bên thứ ba và các bên liên quan của Công ty trên các Báo cáo tài chính giữa niên độ.
21. Chúng tôi đã ghi chép và công bố một cách phù hợp tất cả các khoản nợ phải trả đã phát sinh, tất cả các khoản nợ tiềm tàng và các đảm bảo mà chúng tôi thực hiện với các bên thứ ba.
22. Các khoản dự phòng đối với những thiệt hại có thể xảy ra do các vụ kiện, khiếu nại từ bên thứ ba hoặc các hợp đồng khác đã được ghi nhận đầy đủ trên Báo cáo tài chính giữa niên độ. Ngoại trừ các khoản đã nêu trong Báo cáo tài chính giữa niên độ, không có bất kỳ một nghĩa vụ nợ nào khác được đảm bảo, cầm cố bằng tài sản của Công ty chúng tôi tại ngày lập Báo cáo tài chính giữa niên độ.
23. Chúng tôi đang theo dõi phần trích trước tiền thuế GTGT đầu ra phải nộp liên quan đến giao dịch chuyển nhượng cho PVCombank một số tầng thương mại của tòa nhà Dầu khí để cản trừ nợ gốc vay PVFC - chi nhánh Thanh Hóa (nay là PVCombank) để thi công tòa nhà Dầu khí Nghệ An số tiền là 27.530.263.892 VND trên khoản mục Chi phí phải trả ngắn hạn (Mã số 315) mà chưa thực hiện xuất hóa đơn và kê khai nộp thuế do tình hình Công ty đang gặp khó khăn. Chúng tôi cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thuế theo quy định hiện hành và chịu mọi trách nhiệm về các khoản phạt theo quyết định của cơ quan thuế (nếu có).
24. Chúng tôi chưa giải trình và cung cấp các tài liệu về khoản chi phí phải trả cho quý vị với số tiền là: 436.660.098 VND. Vì lý do nhân sự kế toán thay đổi nên chúng tôi chưa chi tiết được nội dung của các khoản chi phí phải trả này. Chúng tôi sẽ rà soát lại nội dung các khoản chi phí này và cam kết chịu mọi rủi ro có liên quan.
25. Trong năm 2019 và 2020, Chúng tôi đã nhận được khoản tiền 13,32 tỷ VND từ Công ty Cổ phần Hanviland chuyển để hợp tác đầu tư dự án Hưng Lộc và đang được theo dõi trên chỉ tiêu Phải trả ngắn hạn khác. Tại ngày 30/06/2020, Hanviland và Công ty chưa đàm phán thống nhất được các điều khoản hợp đồng hợp tác và đến nay hai bên thống nhất dừng hợp tác dự án. Vào ngày 20/09/2020, Công ty đã ký Hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty Cổ phần Đầu tư Landcom để thực hiện dự án, do đó Công ty đã hoàn trả cho Hanviland số tiền là 12.32 tỷ VND vào ngày 29/10/2020. Số tiền còn lại Công ty sẽ hoàn trả trong thời gian tới.

DOANH THU, CHI PHÍ, XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ KINH DOANH

26. Do tình hình hoạt động của Công ty đang gặp khó khăn nên trong năm 2018, 2019 và 6 tháng đầu năm 2020, Chúng tôi chưa thực hiện xuất hóa đơn và ghi nhận doanh thu tiền điện nước, phí dịch vụ cho một số hộ dân với tổng số tiền tại 01/01/2020 và 30/06/2020 lần lượt là 7,74 tỷ đồng và 8,58 tỷ đồng. Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về thuế theo quy định hiện hành và quyết định của cơ quan thuế (nếu có).
27. Các năm trước đây, chúng tôi đã ghi nhận Doanh thu, giá vốn của hoạt động bán căn hộ tại Tòa nhà Dầu khí và Dự án tổ hợp Nghi Phú. Chúng tôi tin tưởng rằng việc ghi nhận này là hoàn toàn phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Năm 2017, chúng tôi tạm ghi nhận Doanh thu là 35 tỷ đồng và giá vốn là 37,7 tỷ đồng, chúng tôi chưa xuất xuất hóa đơn và tính thuế GTGT đầu ra phải nộp. Trong 6 tháng đầu năm 2020, Chúng tôi thực hiện rà soát và điều chỉnh giảm doanh thu bán căn hộ đã ghi nhận trong năm 2018, 2019 với số tiền là 2,4 tỷ. Chúng tôi tin tưởng việc điều chỉnh giảm doanh thu này là phù hợp với thực tế và cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về thuế theo quy định hiện hành và quyết định của cơ quan thuế (nếu có).

CUNG CẤP THÔNG TIN

28. Chúng tôi đã cung cấp cho Quý vị:
 - Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà chúng tôi nhận thấy có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính như sổ, tài liệu, chứng từ kế toán và các vấn đề khác;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ NGHỆ AN
Thư giải trình cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/06/2020

- Các tài liệu, thông tin bổ sung mà kiểm toán viên yêu cầu chúng tôi cung cấp để phục vụ cho mục đích kiểm toán;
 - Quyền tiếp cận không hạn chế với những cá nhân trong đơn vị mà kiểm toán viên xác định là cần thiết nhằm thu thập bằng chứng kiểm toán.
29. Chúng tôi đã công bố cho Quý vị các kết quả đánh giá của chúng tôi về rủi ro báo cáo tài chính có thể chứa đựng sai sót trọng yếu do gian lận.
30. Chúng tôi đã công bố cho Quý vị tất cả các thông tin liên quan đến gian lận hoặc nghi ngờ gian lận mà chúng tôi biết và có thể có ảnh hưởng đến đơn vị và liên quan đến:
- Ban Tổng Giám đốc;
 - Những nhân viên có vai trò quan trọng trong kiểm soát nội bộ; hoặc
 - Các vấn đề khác mà gian lận có thể ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính.
31. Chúng tôi đã công bố cho Quý vị tất cả các thông tin liên quan đến các cáo buộc gian lận hoặc nghi ngờ gian lận có ảnh hưởng đến báo cáo tài chính của đơn vị mà chúng tôi được thông báo từ các nhân viên, nhân viên cũ của Công ty, các chuyên gia phân tích, các cơ quan quản lý hoặc những người khác.
32. Chúng tôi đã công bố cho Quý vị tất cả các trường hợp không tuân thủ hoặc nghi ngờ không tuân thủ pháp luật và các quy định mà ảnh hưởng của việc không tuân thủ đó cần được xem xét khi lập và trình bày báo cáo tài chính.
33. Chúng tôi đã công bố cho Quý vị danh tính của các bên liên quan của đơn vị và tất cả các mối quan hệ và giao dịch với các bên liên quan mà chúng tôi biết.

Trân trọng kính chào,



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Lương Sơn

Thái Thị Hương
Kế toán trưởng

DANH MỤC CÁC BÚT TOÁN CHƯA ĐIỀU CHỈNH

STT	Chi tiết	Định khoản		Số tiền
		TK Nợ	TK Có	
1	Công ty đã thu tiền điện, nước, tiền thuê nhà, phí dịch vụ phát sinh với số tiền là 8,58 tỷ VND (Trong đó: Tiền thu của kỳ 6 tháng năm 2020 là 443 triệu VND và từ năm 2019 trở về trước là 8,13 tỷ VND), tuy nhiên Công ty chưa xuất hóa đơn, ghi nhận doanh thu đối với các nghiệp vụ này mà theo dõi trên khoản mục Người mua trả tiền trước ngắn hạn (Thuyết minh 14.1). Ngoài ra, Công ty cũng chưa ghi nhận đủ doanh thu trong kỳ của các hoạt động này với giá trị là 471 triệu VND là số tiền đã thu được tại kỳ kế toán sau	131	511	402.161.442
		131	3331	40.216.144
		131	421	7.398.949.137
		131	3331	739.894.914
		131	511	471.168.586
		131	3331	47.116.859
2	Công ty đang điều chỉnh giảm doanh thu của các căn hộ đã ghi nhận năm 2018, 2019 do rà soát lại bị ghi nhận trùng vào giảm doanh thu 6T 2020 mà không điều chỉnh hồi tố về kết quả năm trước	4211	51111	2.397.528.714
3	Công ty chưa xử lý khoản ứng trước cho công ty tư vấn CORE đã không còn thu hồi được nữa vào chi phí	811	331	134.880.000
4	Công ty chưa thực hiện hoàn nhập đối với những khoản phải thu đã không còn số dư	229	642	194.052.421